

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2022/HS-ST

Ngày: 05 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Danh Thanh Phát.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Ngọc Lợi.

Ông Hà Bửu Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đình Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 17/3/1985 tại huyện R, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú và nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Q, xã P, huyện R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Hót tóc; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Trần Thúy A1 (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị Ái Tr (không còn sống chung) và 02 người con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án: Bản án số 07/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù, về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, kể từ ngày 30/5/2022 cho đến nay (có mặt).

Bị hại:

Ông Lưu Thanh Y, sinh năm: 1961 (có đơn đề nghị vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp V, xã P, huyện R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hơn 10 giờ, ngày 06/3/2022, bị cáo Nguyễn Văn Đ đi đám cưới về nhà và đã có uống rượu, chợt nhớ sự việc: Năm 2020, khi bị cáo đi chấp hành án phạt tù thì vợ bị cáo là bà Nguyễn Thị Ái Tr và ông Lưu Thanh U (U) nảy sinh tình cảm yêu thương, do tức giận bị cáo Đ điều khiển xe mô tô đến nhà ông Lưu Thanh Y (cha của ông U), thuộc ấp V, xã P, huyện R để tìm ông U, khi đến nơi thì gặp ông Y, bị cáo hỏi ông Y “U có nhà không”, ông Y trả lời “U đi ở tù rồi”. Sau đó, bị cáo và ông Y cự cãi, bị cáo dùng lời lẽ hăm dọa ông Y nên ông Y bỏ đi, do không kiềm chế được bản thân, bị cáo Đ trở lại nhà ông Y, lấy 02 ổ khóa trong nhà ông Y ném vào cửa phòng khách làm bể 02 kính tủ, dùng dao bằng kim loại chặt, dùng tay và chân đập, đập vào cửa phòng ngủ và khung cửa phòng ngủ, dùng đoạn tre dài khoảng 50cm đập 02 tượng hình con chó bằng sứ đặt trên cổng hàng rào. Sau đó, được các ông A1, A2 và A3 đến khuyên can nên bị cáo Đ bỏ về.

Hành vi của bị cáo Đ gây ra hậu quả: 02 tấm kính tủ, 03 tấm kính cửa phòng ngủ, 02 khung cửa phòng ngủ bằng nhôm và 02 tượng hình con chó bằng sứ là tài sản của ông Y bị thiệt hại. Sau khi xảy ra sự việc, ông Y đến Công an ấp V và Công an xã P, huyện R trình báo.

Ngày 30/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố Nguyễn Văn Đ về tội “Hủy hoại tài sản”.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án gồm: Nhiều mảnh kính màu xanh, trắng hình hoa văn, bị vỡ hình dạng không xác định, dày 0,05cm; nhiều mảnh vỡ tượng con chó bằng sứ màu trắng, đen, vàng; một ổ khóa bằng kim loại hiệu YOMAKA (60MM) màu trắng; một ổ khóa bằng kim loại hiệu ZSOLEXMAX (TM.U.S.A) màu vàng; một con dao bằng kim loại dài 36cm, phần lưỡi dài 24cm, rộng 8cm, phần cán kim loại dài 12cm.

Vật chứng không thu giữ được trong vụ án gồm: Một đoạn tre dài khoảng 50cm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 13/TĐG-CT/HĐĐG ngày 24/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận:

- Một tấm kính tủ, loại trong suốt, kích thước 0,7m x 0,32m, dày 0,05cm (5 ly), đã qua sử dụng, giá thị trường thời điểm định giá là:

$$500.000 \text{ đồng/m}^2 \times (0,7\text{m} \times 0,32\text{m}) = 112.000 \text{ đồng.}$$

- Một tấm kính tủ, loại trong suốt, kích thước 1m x 0,38m, dày 0,05cm (5 ly), đã qua sử dụng, giá thị trường thời điểm định giá là:

$$500.000 \text{ đồng/m}^2 \times (1\text{m} \times 0,38\text{m}) = 190.000 \text{ đồng.}$$

- Ba tấm kính cửa phòng ngủ, loại kính bông kích thước 1m x 1m, dày 0,05cm (5 ly), đã qua sử dụng, giá thị trường thời điểm định giá là:

$$500.000 \text{ đồng/m}^2 \times (1\text{m} \times 1\text{m}) \times 3 \text{ kính} = 1.500.000 \text{ đồng.}$$

- Hai khung cửa phòng ngủ bằng nhôm, kích thước 0,86m x 0,71m, đã qua sử dụng, tỷ lệ còn lại là 50%, giá thị trường thời điểm định giá là:

$$600.000 \text{ đồng/m}^2 \times (0,86\text{m} \times 0,71\text{m}) \times 2 \text{ cửa} \times 50\% = 371.520 \text{ đồng.}$$

- Hai tượng hình con chó bằng sứ, đã qua sử dụng, tỷ lệ còn lại là 50%, giá thị trường thời điểm định giá là:

$$300.000 \text{ đồng/con} \times 2 \text{ con} \times 50\% = 300.000 \text{ đồng.}$$

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.473.520 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Đ và bị hại không khiếu nại về bản kết luận định giá tài sản nêu trên.

Bản cáo trạng số: 60/CT-VKSGR ngày 04 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Đ về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đ về tội “Hủy hoại tài sản”. Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b - s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d - h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đ từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội hủy hoại tài sản.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không phạt bổ sung bị cáo Đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tiêu hủy: Nhiều mảnh vỡ của kính và nhiều mảnh vỡ tượng hình con chó bằng sứ.

Trả cho ông Y: Một ổ khóa bằng kim loại hiệu YOMAKA (60MM) màu trắng; một ổ khóa bằng kim loại hiệu ZSOLEXMAX (TM.U.S.A) màu vàng và

một con dao bằng kim loại dài 36cm, phần lưỡi dài 24cm, rộng 8cm, phần cán kim loại dài 12cm.

Quá trình điều tra, ông Lưu Thanh Y là bị hại trình bày:

Hơn 10 giờ, ngày 06/3/2022, ông ở nhà một mình thì bị cáo Đ đến tìm con của ông là anh U, ông nói “U đi ở tù rồi” và bị cáo dùng lời lẽ hăm dọa ông, do sợ bị cáo Đ nên ông chạy trốn. Sau đó, bị cáo Đ quay lại nhà ông đập phá tài sản, tài sản của ông bị thiệt hại gồm: 02 tấm kính tủ, 03 tấm kính cửa phòng ngủ, 02 khung cửa phòng ngủ bằng nhôm và 02 tượng hình con chó bằng sứ.

Ông và bị cáo Đ không có mâu thuẫn, bị cáo Đ đã bồi thường thiệt hại cho ông xong nên không yêu cầu về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đ theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đ: Biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi của bị cáo đã gây ra, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị cáo không còn sống chung, bị cáo đang nuôi hai đứa con nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và không phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Đ thừa nhận hành vi vi phạm của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, cụ thể:

Hơn 10 giờ, ngày 06/3/2022, bị cáo đến nhà ông Y thuộc ấp V, xã P, huyện R và có hành vi: Dùng 02 ổ khóa ném vào phòng khách làm bể 02 tấm kính tủ; dùng dao bằng kim loại chặt, dùng tay và chân đập, đập vào cửa phòng ngủ, khung cửa phòng ngủ và dùng đoạn tre dài khoảng 50cm đập 02 tượng hình con chó bằng sứ. Bị cáo và ông Y từ trước đến nay không có mâu thuẫn, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho ông Y xong.

Hành vi của bị cáo Đ đã gây ra hậu quả: 02 tấm kính tủ, 02 khung cửa phòng ngủ, 03 tấm kính cửa phòng ngủ và 02 tượng hình con chó bằng sứ là tài sản của ông Y bị hư hại đến mức mất hẳn giá trị và không thể khôi phục lại được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 13/TĐG-CT/HĐĐG ngày 24/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.473.520 đồng.

Như vậy, lời khai nhận của bị cáo Đ về hành vi vi phạm và các tình tiết của vụ án đã phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Đối chiếu hành vi của bị cáo Đ với quy định của Bộ luật hình sự đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Đ phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Đ về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo Đ có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tuy hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của ông Y, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Tại phiên tòa, bị cáo Đ nhận thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm được mọi người tôn trọng và pháp luật bảo vệ, việc hủy hoại tài sản của ông Y là vi phạm pháp luật. Cho nên, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ và ông Y không có mâu thuẫn, do tức giận, bức xúc và không kiềm chế được bản thân, bị cáo đã vô cớ có hành vi hủy hoại tài sản của ông Y bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện bản tính xem thường pháp luật nên hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Ngoài ra, bị cáo Đ bị Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ, xử phạt 02 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” (bản án số 07/2020/HS-ST ngày 12/5/2020). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2021, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ngày 06/3/2022) thì chưa được xóa án tích theo Điều 70 của Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo là tái phạm.

Vì vậy, cần áp dụng tình tiết tăng nặng là “có tính chất côn đồ” và “tái phạm” theo quy định tại điểm d - h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Đ đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo. Do đó, có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang trực tiếp nuôi hai người con nhỏ và vợ không còn sống chung, nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự: Bị cáo Đ không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị không phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiêu hủy: Nhiều mảnh vỡ của kính và nhiều mảnh vỡ tượng hình con cho bằng sứ.

Trả cho ông Y: Một ổ khóa bằng kim loại hiệu YOMAKA (60MM) màu trắng; một ổ khóa bằng kim loại hiệu ZSOLEXMAX (TM.U.S.A) màu vàng và một con dao bằng kim loại dài 36cm, phần lưỡi dài 24cm, rộng 8cm, phần cán kim loại dài 12cm.

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178, điểm b - s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d - h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ là 06 (sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiêu hủy: Nhiều mảnh kính màu xanh, trắng hình hoa văn bị vỡ, hình dạng không xác định, dày 0,05cm và nhiều mảnh vỡ tượng hình con chó bằng sứ màu trắng, đen, vàng.

Trả cho ông Lưu Thanh Y: Một ổ khóa bằng kim loại hiệu YOMAKA (60MM) màu trắng, một ổ khóa bằng kim loại hiệu ZSOLEXMAX (TM.U.S.A) màu vàng và một con dao bằng kim loại dài 36cm, phần lưỡi dài 24cm, rộng 8cm, phần cán kim loại dài 12cm.

Các vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện R, tỉnh Kiên Giang quản lý, theo quyết định chuyển vật chứng số: 41/QĐ-VKS ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 05/12/2022); ông Lưu Thanh Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- VKSND huyện R;
- Nhà tạm giữ CA R;
- Cơ quan điều tra CA R;
- CQ Thi hành án huyện R;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Danh Thanh Phát